



CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG TRÌNH HÀNG KHÔNG

Số: 07...NQ/ĐHCĐ-AVICON

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 05 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
Phiên họp Đại hội đồng cổ đông năm 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH HÀNG KHÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Công trình Hàng không;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Công trình Hàng không ngày 21 tháng 05 năm 2020.

QUYẾT NGHỊ

1. Về BCTC đã kiểm toán và kết quả SXKD năm 2019

- Thông qua báo cáo tài chính riêng Công ty CP Công trình Hàng không (Công ty Mẹ); Báo cáo tài chính Công ty TNHH MTV xây lắp kinh doanh điện; Báo cáo tài chính hợp nhất và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

*Kết quả SXKD hợp nhất

Đơn vị tính: 1000 Đồng

TT	Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch 2019	KQ thực hiện 2019	So sánh TH/KH (%)
1	Vốn điều lệ	26.527.686	26.527.686	100%
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	66.308.835	75.667.857	114,1%
3	Tổng chi phí	65.366.480	74.358.689	113,8%
4	Lợi nhuận trước thuế	942.355	1.309.169	138,9%
5	Thuế TNDN	188.471	291.998	154,9%
6	Lợi nhuận sau thuế	753.884	1.017.171	134,9%
7	Tỷ suất LNST/ Vốn điều lệ (%)	2,84%	3,83%	

* Kết quả SXKD Công ty Mẹ

Đơn vị tính: 1000 Đồng

TT	Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch 2019	KQ thực hiện 2019	So sánh TH/KH (%)
1	Vốn điều lệ	26.527.686	26.527.686	100%
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	9.805.174	12.670.391	129,2%
3	Tổng chi phí	9.013.977	11.739.009	130,2%
4	Lợi nhuận trước thuế	791.197	931.382	117,7%
5	Thuế TNDN	129.781	157.818	121,6%
6	Lợi nhuận sau thuế	661.416	773.564	117%
7	Tỉ suất LNST/ Vốn điều lệ (%)	2,49%	2,92%	

* Kết quả SXKD Công ty TNHH MTV xây lắp kinh doanh điện

Đơn vị tính: 1000 Đồng

TT	Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch 2019	KQ thực hiện 2019	So sánh TH/KH (%)
1	Vốn điều lệ	2.000.000	2.000.000	100%
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	60.417.000	66.799.369	110,6%
3	Tổng chi phí	60.123.550	66.279.289	110,2%
4	Lợi nhuận trước thuế	293.450	520.080	177,2%
5	Thuế TNDN	58.690	134.180	228,6%
6	Lợi nhuận sau thuế	234.760	385.899	164,4%
7	Tỉ suất LNST/ Vốn điều lệ (%)	11,74%	19,29%	

2. Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019

- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2019 như sau:

Đơn vị tính: 1000 Đồng

STT	Nội dung	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019	1.017.171
2	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2018	7.111.414
3	Tổng LNST được phân phối	8.128.585
4	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận năm 2019 công ty Mẹ	38.678
5	Trích quỹ thưởng ban quản lý điều hành công ty Mẹ năm 2019	92.818
6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận năm 2019 công ty Con	112.893
7	Trích quỹ thưởng ban quản lý điều hành công ty Con năm 2019	0
8	Lợi nhuận còn lại	7.884.196

- Giao Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức thưởng đối với các chức danh Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban quản lý điều hành Công ty.

- Thông qua phương án chia cổ tức tỷ lệ 10% trên giá trị cổ phiếu.

- Giao Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo Tổng giám đốc triển khai thực hiện theo đúng quy định.

3. Mức thù lao HĐQT và BKS năm 2020

- Thông qua mức chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2020 như sau:

- + Chủ tịch HĐQT 7.000.000 đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng
- + Trưởng ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng
- + Kiểm soát viên: 3.000.000 đồng/người/tháng

- Giao Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo Tổng giám đốc triển khai thực hiện chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2020 theo từng quý, đảm bảo đúng quy định.

4. Kế hoạch SXKD năm 2020

- Thông qua số liệu kế hoạch SXKD hợp nhất của Công ty năm 2020 với các chỉ tiêu chính sau:

Đơn vị tính: 1000 Đồng

STT	Các chỉ tiêu cơ bản	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020			
			Kế hoạch hợp nhất	Công ty AVICON	Công ty TNHH MTV xây lắp KD điện	So với TH 2019
1	Vốn chủ sở hữu:	37.117.020	37.860.854	37.608.715	2.252.138	102,0%
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	75.667.857	70.009.743	9.110.780	64.833.060	92,5%
3	Tổng chi phí:	74.358.689	68.780.506	8.058.783	64.382.814	92,5%
4	Lợi nhuận trước thuế:	1.309.169	1.229.237	1.051.997	450.246	93,9%
5	Thuế TNDN:	291.998	245.847	155.798	90.049	84,2%
6	Lợi nhuận sau thuế:	1.017.171	983.390	896.199	360.197	96,7%
7	Tỷ suất LNST / vốn đầu tư CSH:	3,83%	3,71%	3,38%	18,01%	
8	Quỹ dự trữ bổ sung vốn ĐL:	0	0	0	0	
9	Quỹ phúc lợi, khen thưởng:	151.571	152.869	44.810	108.059	
10	Quỹ thưởng ban QLDH:	92.818	42.569	42.569	0	
11	Bù lỗ năm trước:	0	0	0	0	
12	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối:	772.781	787.951	808.819	252.138	
13	Tổng quỹ lương (LDQL):	6.408.235	6.505.304	1.876.558	4.628.746	
14	Tổng vốn đầu tư:	5.183.419	0	0	0	0%
15	Số lao động bình quân (người):	55	55	22	33	100%

- Trong đó mức thưởng vượt chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch của công ty mẹ và công ty con là 50% lợi nhuận vượt

- Giao HĐQT phê duyệt kế hoạch chi tiết cho Công ty mẹ và Công ty con đồng thời chỉ đạo triển khai các biện pháp thực hiện mục tiêu, định hướng kế hoạch 2020 đã được ĐHCĐ thông qua, đảm bảo hiệu quả, bảo toàn vốn và tuân thủ các quy định hiện hành.

5. Báo cáo của Hội đồng quản trị

- Thông qua báo cáo hoạt động, kết quả hoạt động năm 2019 và mục tiêu định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của HĐQT.

- Thông qua báo cáo và kiến nghị của HĐQT về công tác thu hồi công nợ trong, ngoài công ty. Giao Giám đốc, các cơ quan tiếp tục thực hiện công tác thu hồi công nợ trong, ngoài Công ty và thực hiện các biện pháp cần thiết liên quan đến việc thu hồi công nợ theo đúng các quy định hiện hành của Pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết HĐQT và các quy định của Công ty.

6. Báo cáo của Ban kiểm soát.

- Thông qua báo cáo hoạt động, kết quả hoạt động và công tác thẩm định BCTC năm 2019 đã kiểm toán của BKS.

- Giao HĐQT và Tổng Giám đốc xem xét, tiếp thu các kiến nghị của BKS đã nêu trong báo cáo để hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý điều hành Công ty trong năm 2020 và những năm tiếp theo.

7. Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

- Thông qua việc lựa chọn Hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính (BCTC riêng của Công ty mẹ, Công ty con và báo cáo hợp nhất) năm 2020

- Giao HĐQT phê duyệt cụ thể về giá trị, thời gian thực hiện và chỉ đạo Tổng giám đốc triển khai các thủ tục liên quan đến công tác kiểm toán BCTC năm 2020 đảm bảo đúng quy định hiện hành.

- Giao Ban Kiểm soát, Giám đốc và các cơ quan phối hợp thực hiện theo quy định.

8. Về phương án đầu tư tòa nhà thương mại dịch vụ hỗn hợp Avicon.

- Thông qua chủ trương đầu tư tòa nhà thương mại dịch vụ hỗn hợp Avicon.

- Giao HĐQT triển khai lập phương án đầu tư, trình Đại hội cổ đông gần nhất để chấp thuận.

9. Việc thoái vốn của Công ty CP Công trình Hàng không tại Công ty TNHH MTV Xây lắp và Kinh doanh điện

- Thông qua việc thoái vốn của CTCP CTHK tại công ty điện theo phương án:

+ Chuyển nhượng vốn (2 tỷ) của CTCP Công ty Công trình Hàng không tại Công ty TNHH MTV Xây lắp Kinh doanh điện phải ≥ 2 tỷ (sau khi đã phân phối lợi nhuận năm 2019)

+ Chào bán cạnh tranh tài sản điện của CTCP Công ty Công trình Hàng không tại Công ty TNHH MTV Xây lắp Kinh doanh điện với mức giá khởi điểm (trước VAT) là 12 tỷ.

+ Tiền thu từ thoái vốn mảng điện sẽ gửi ngân hàng và được phục vụ cho đầu tư dự án bất động sản tòa nhà Avicon, không sử dụng vào đầu tư và chia cổ tức.


- Giao cho HĐQT triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

10. Về việc thông qua đơn từ nhiệm và đề xuất thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021.

- Thông qua đơn từ nhiệm của thành viên ban kiểm soát Trần Lam nhiệm kỳ 2016-2021.


- Thông qua việc bổ nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016- 2021 đối với Bà Đỗ Hương Ly.

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- Các đơn vị thuộc Cty
- Lưu 



CHỦ TỌA ĐẠI HỘI


Nguyễn Viết Thắng